

## THÔNG BÁO

### Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 193/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 188/TB-PTPLHCM-14 ngày 22/01/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

<b>1. Tên hàng theo khai báo:</b> Poly vinyl acetate acrylate dạng phân tán trong nước (5000s) NL dùng để sản xuất màng bao bì.	
<b>2. Đơn vị nhập khẩu:</b> Công ty TNHH Namkyung Vina; địa chỉ: KCN Mỹ Phước 3, Bến Cát, Bình Dương; Mã số thuế: 3700881020.	
<b>3. Số, ngày tờ khai hải quan:</b> 3251/NKD05 ngày 21/08/2013 đăng ký tại Chi cục HQ KCN Mỹ Phước – Cục Hải quan tỉnh Bình Dương.	
<b>4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:</b> Chất kết dính làm từ poly(vinyl axetat), dạng nhũ tương.	
<b>5. Kết quả phân loại:</b>	
Tên thương mại: Poly vinyl acetate acrylate 5000s-made in Korea.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chất kết dính làm từ poly(vinyl axetat), dạng nhũ tương.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có thông tin.	Nhà sản xuất: không có thông tin.

thuộc nhóm 35.06: Keo đã điều chế và các chất dính đã điều chế khác, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; các sản phẩm phù hợp dùng như keo hoặc các chất kết dính, đã đóng gói để bán lẻ như keo hoặc như các chất kết dính, trọng lượng tịnh không quá 1 kg; phân nhóm: - Loại khác; mã số 3506.91.00: - - Chất kết dính làm từ polyme thuộc các nhóm từ 39.01 đến 39.13 hoặc từ cao su tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *VLL*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ KCN Mỹ Phước – Cục HQ Bình Dương;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



*Hoàng Việt Cường*  
Hoàng Việt Cường